

Số: 670 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC, ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2231/QĐ-BTC, ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Công văn số 116/HĐND-VP, ngày 25/3/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 16/TTr-STC ngày 25/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019, với số tiền: 63.017.000.000 đồng (Sáu mươi ba tỷ, không trăm mười bảy triệu đồng), từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu theo Quyết định số 2231/QĐ-BTC ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, số tiền 55.017.000.000 đồng; từ nguồn ngân sách tỉnh đối ứng tại Quyết định số 3369/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh, số tiền 8.000.000.000 đồng, cụ thể:

1. Dự án 1 - Chương trình 30a: 19.557 triệu đồng, gồm:

a) Tiểu dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các huyện nghèo (duy tu, bảo dưỡng): 1.800 triệu đồng;

b) Tiểu dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện nghèo: 16.937 triệu đồng;

c) Tiểu dự án 4 - Hỗ trợ cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài: 820 triệu đồng.

2. Dự án 2 - Chương trình 135: 35.497 triệu đồng, gồm:

a) Tiểu dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng (duy tu, bảo dưỡng): 5.777 triệu đồng;

b) Tiểu dự án 2 - Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo: 26.759 triệu đồng, trong đó:

- Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế: 20.707 triệu đồng;

- Hoạt động nhân rộng mô hình giảm nghèo: 6.052 triệu đồng;

c) Tiểu dự án 3 - Nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng: 2.961 triệu đồng.

3. Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 135: 4.323 triệu đồng, trong đó:

a) Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế: 1.629 triệu đồng;

b) Hoạt động nhân rộng mô hình giảm nghèo: 2.694 triệu đồng.

4. Dự án 4 - Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 2.028 triệu đồng, trong đó:

a) Hoạt động truyền thông về giảm nghèo: 608 triệu đồng;

b) Hoạt động giảm nghèo về thông tin: 1.420 triệu đồng.

5. Dự án 5 - Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá: 1.612 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục số 01, 02, 03 kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Tài chính lập thủ tục cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rút dự toán số kinh phí bổ sung trên tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để triển khai thực hiện. Thủ trưởng các đơn vị cấp tỉnh có tên tại Điều 1; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trên đúng mục đích và thanh, quyết toán theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. / *Zb*

Nơi nhận

- Như điều 3;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Ch 28b).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị